

CHƯƠNG 1: KHÁI QUÁT VỀ CHỦ NGHĨA MÁC – LÊNIN(tt)



2. MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN

2.1 Triết học Mác - Lênin

2.2 Kinh tế chính trị Mác - Lênin

2.2 Chủ nghĩa xã hội khoa học

2.1.2. Chủ nghĩa duy vật lịch sử

a. Quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất



Sản xuất là một loại hình hoạt động đặc trưng của con người và xã hội loài người

Vai trò: Sản xuất vật chất là cơ sở của tồn tại và phát triển xã hội

SXVC là quá trình con người sử dụng công cụ lao động tác động vào tự nhiên, cải biến các dạng vật chất của giới tự nhiên nhằm tạo ra của cải vật chất thỏa mãn nhu cầu tồn tại và phát triển của con người



SX nông nghiệp bằng máy móc



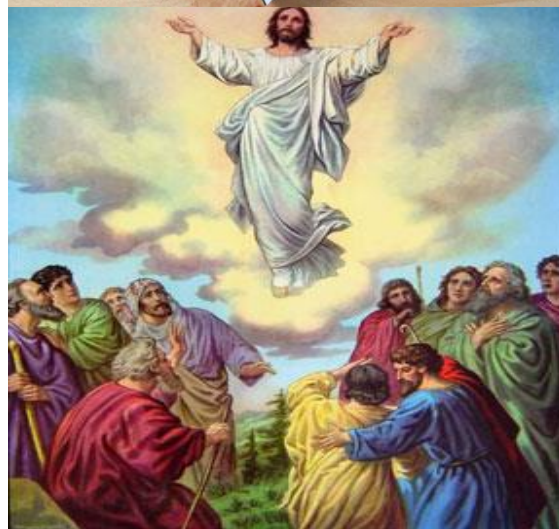
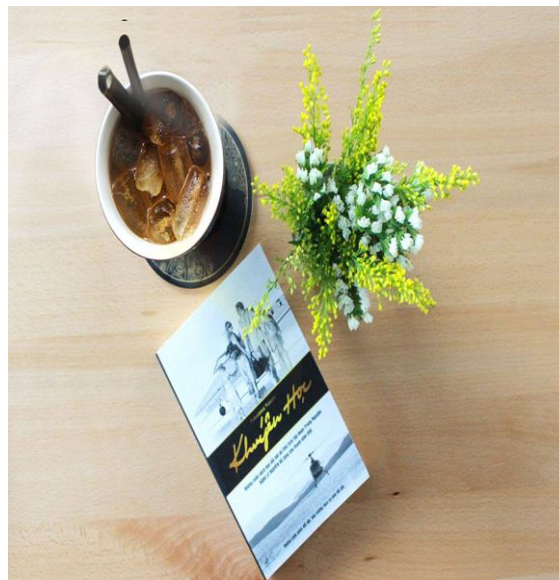
Cấy lúa – SX nông nghiệp thủ công

SXVC
là cơ
sở cho
sự tồn
tại và
phát
triển
của xã
hội

SẢN XUẤT TINH THẦN



**PHỤC VỤ VÀ
THỎA MÃN
NHU CẦU
CHO CON
NGƯỜI**



SẢN XUẤT RA BẢN THÂN CON NGƯỜI



Vai trò của sản xuất vật chất trong đời sống xã hội

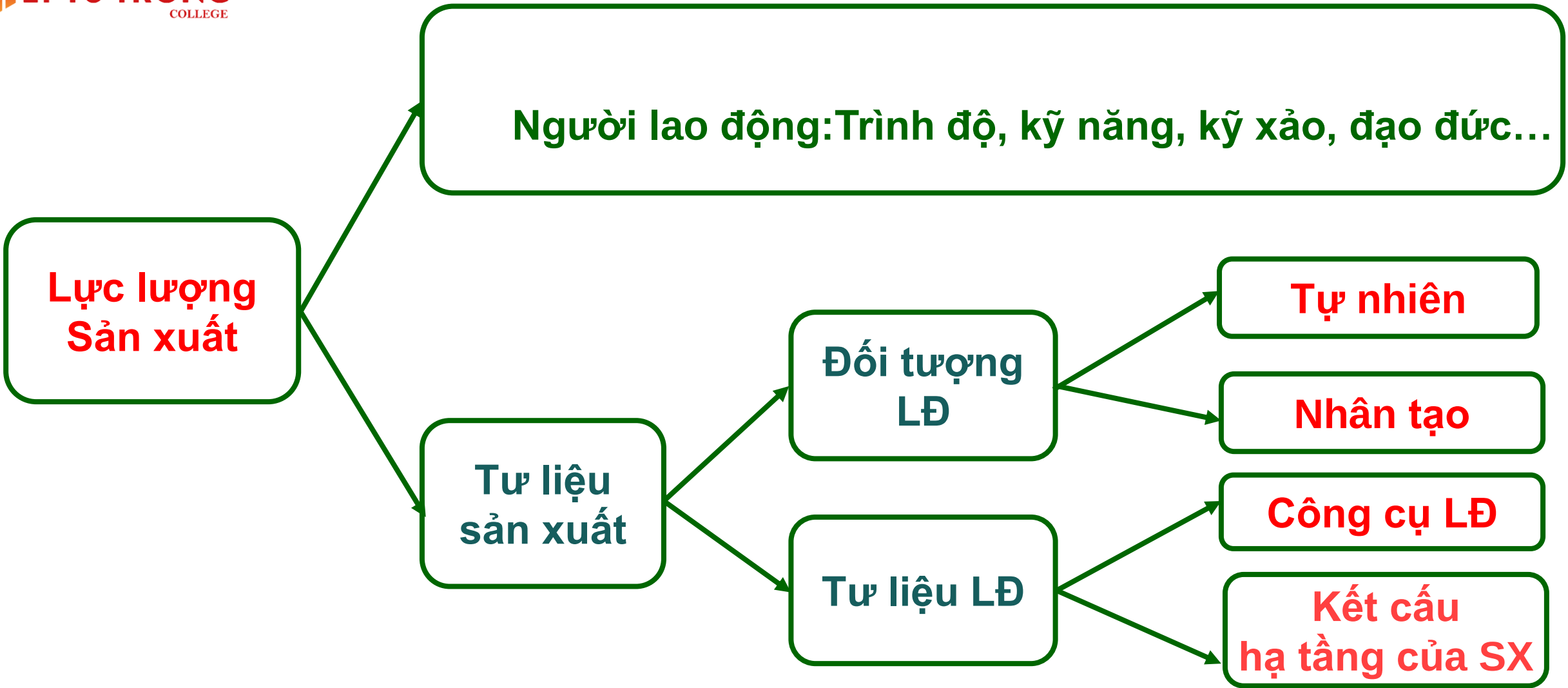
Sản xuất vật chất là yêu cầu khách quan,
là cơ sở của sự **tồn tại**, vận động và phát triển của xã hội.



- *Vai trò của phương thức sản xuất*

Phương thức sản xuất là **cách thức** tiến hành sản xuất vật chất trong một giai đoạn nhất định của lịch sử xã hội loài người. Mỗi phương thức sản xuất gồm hai mặt cấu thành là lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất.





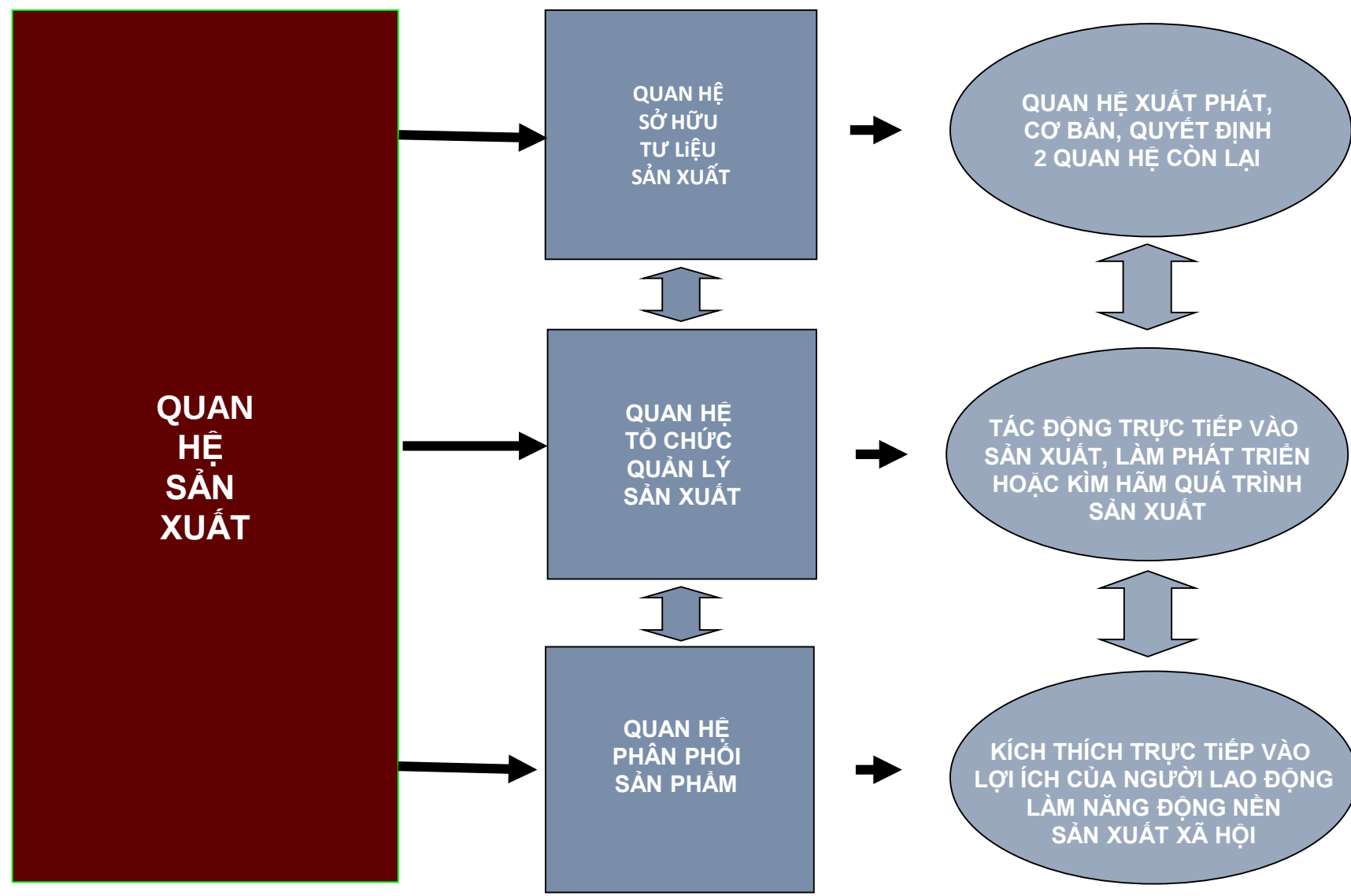
Trong các nhân tố tạo thành LLSX, người lao động giữ vai trò quyết định

Quan hệ sản xuất

- Quan hệ sản xuất?

Là mối quan hệ giữa người với người trong quá trình sản xuất. Quan hệ sản xuất bao gồm: quan hệ sở hữu đối với TLSX, quan hệ trong tổ chức – quản lý quá trình sản xuất và quan hệ trong phân phối kết quả của quá trình sản xuất đó.





Mối quan hệ biện chứng giữa LLSX và QHSX



**GIẢI QUYẾT MÂU THUẪN GIỮA LLSX VỚI QHSX
SẼ TẠO THÀNH MỘT PTSX MỚI**

Những quy luật cơ bản của sự vận động và phát triển xã hội

Quy luật về sự phù hợp của quan hệ sản xuất với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất

Trình độ của lực lượng sản xuất là trình độ của người lao động, trình độ khoa học và công nghệ, công cụ lao động, phân công lao động...



LLSX quyết định QHSX

+ Trình độ của LLSX như thế nào thì QHSX phải phù hợp như thế ấy

+ Trình độ của LLSX thay đổi thì QHSX cũng thay đổi theo

QHSX tác động trở lại LLSX

+ Quan hệ sản xuất **phù hợp** với trình độ của lực lượng sản xuất thì nó thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển.

+ Quan hệ sản xuất **không phù hợp** thì nó kìm hãm, thậm chí phá vỡ lực lượng sản xuất

VIỆT NAM TRƯỚC 1986 KHI QHSX VƯỢT QUÁ XA SO VỚI LLSX



- Ý nghĩa của vấn đề

- + LLSX ở trình độ nào QHSX tất yếu phải phù hợp với trình độ đó
- + Muốn phát triển kinh tế trước hết phải phát triển lực lượng sx
- + Muốn thay đổi QHSX (sở hữu, tổ chức, quản lý và phân phối sản phẩm) phải xuất phát từ trình độ của LLSX.
- + Khi nghiên cứu mọi hiện tượng xã hội phải đi tìm nguồn gốc phát sinh từ phương thức sản xuất, từ tất yếu kinh tế
- + Là quy luật phổ biến cơ bản của hình thái KTXH, nó quy định sự vận động phát triển của lịch sử nhân loại

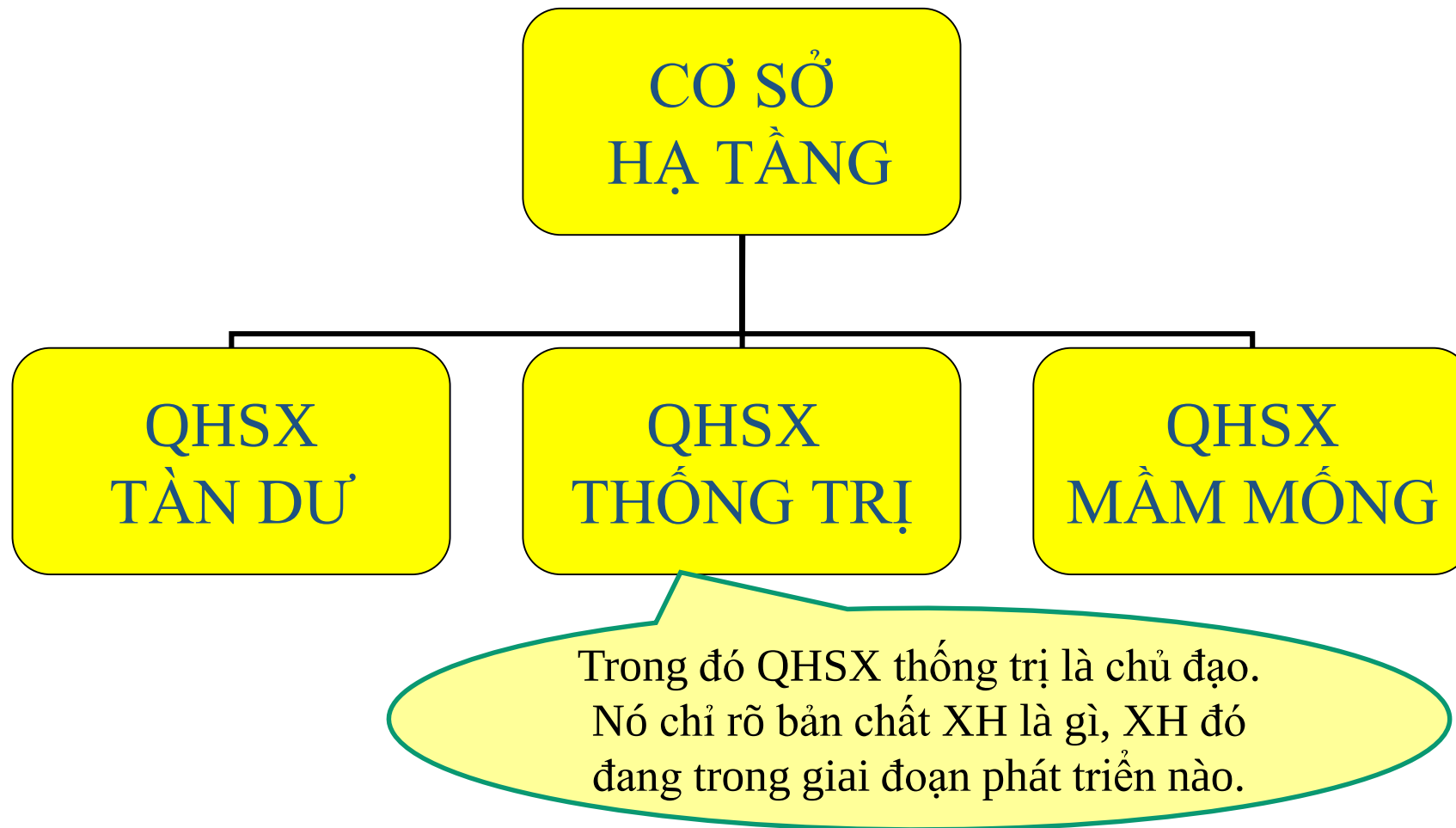
b. Quy luật về mối quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng

Cơ sở hạ tầng là toàn bộ những
quan hệ sản xuất
hợp thành cơ cấu
kinh tế của một hình thái
kinh tế
xã hội nhất định



CƠ CẤU KINH TẾ NHIỀU THÀNH PHẦN, DỰA TRÊN
CHẾ ĐỘ ĐA HÌNH THỨC SỞ HỮU CỦA NƯỚC TA
HIỆN NAY

Kết cấu cơ sở hạ tầng



Khái niệm kiến trúc thượng tầng

Khái niệm: Kiến trúc thượng tầng là toàn bộ những quan điểm, tư tưởng về xã hội như chính trị, pháp quyền, triết học, đạo đức, tôn giáo, nghệ thuật v.v... Với những thiết chế xã hội tương ứng (Nhà nước, đảng phái, tôn giáo các tổ chức chính trị - xã hội khác...) được hình thành trên một cơ sở hạ tầng nhất định.





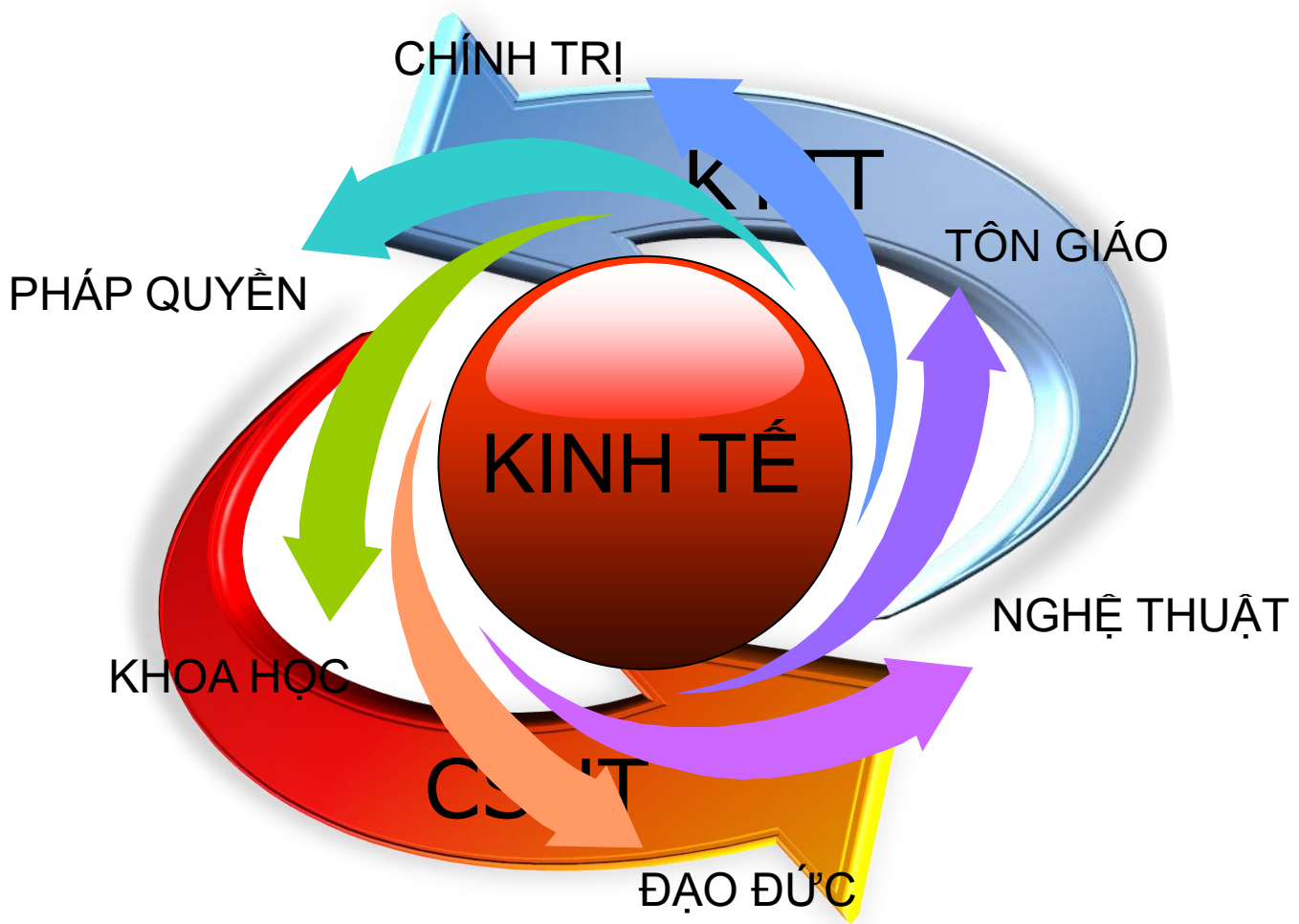
VAI TRÒ CỦA NHÀ NƯỚC TRONG KIẾN TRÚC THƯỢNG TẦNG



❖ ***Quy luật về mối quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng***

CSHT và KTTT là hai phương diện cơ bản của đời sống xã hội. Chúng tồn tại trong mối quan hệ thống nhất biện chứng với nhau, tác động lẫn nhau, trong đó CSHT đóng vai trò quyết định đối với KTTT, đồng thời KTTT thường xuyên có sự tác động trở lại CSHT

b. Quy luật về mối quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng



Quy luật về mối quan hệ biện chứng giữa CSHT và KTTT



Cơ sở hạ tầng quyết định kiến trúc thượng tầng

- + CSHT như thế nào thì KTTT xây dựng trên đó phải như thế ấy.
- + Khi CSHT biến đổi đòi hỏi KTTT cũng phải biến đổi theo.
- + Khi CSHT cũ mất đi, cơ sở hạ tầng mới ra đời thì sớm muộn KTTT cũ cũng mất đi và KTTT mới sẽ ra đời.

Kiến trúc thượng tầng tác động trở lại CSHT



Kiến trúc thượng tầng

**Tiến tiến sẽ thúc đẩy
CSHT phát triển**

**Lạc hậu sẽ kìm hãm
sự phát triển của CSHT**

Quy luật về mối quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng

Ý nghĩa trong đời sống xã hội

- **Quy luật này là cơ sở khoa học cho việc nhận thức đúng đắn mối quan hệ giữa Kinh tế và Chính trị**
- **Trong nhận thức và thực tiễn, nếu tuyệt đối hóa Kinh tế hay Chính trị đều dẫn tới những nguy cơ và hậu quả khó lường.**

XIN CẢM ƠN !